

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ECOID VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ECOID VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ECOID SCIENCE AND TECHNOLOGY LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108761137

3. Ngày thành lập: 28/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 25, ngách 43/121 Đường Trung Kính, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất...; - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...;	7120(Chính)
2.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
3.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
4.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
5.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Việc thu gom rác thải độc hại ở dạng rắn hoặc dạng khác như chất gây nổ, chất gi sét, chất dễ cháy, chất độc, chất kích thích, chất gây ung thư, chất phá hủy dần, chất lây nhiễm và các chất khác có hại cho sức khỏe con người và môi trường. Nó có thể được phân loại, xử lý, đóng gói và dán nhãn chất thải cho mục đích vận chuyển.	3812

6.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại Nhóm này gồm: Việc xử lý trước khi tiêu hủy và xử lý khác đối với các chất thải rắn và không rắn không độc hại, như: + Hoạt động của các khu đất dùng cho tiêu hủy rác thải không độc hại, + Tiêu hủy rác thải không độc hại bằng cách đốt cháy hoặc thiêu hủy hoặc bằng các phương pháp khác có hoặc không có dẫn đến sản xuất điện hoặc hơi nước, các nhiên liệu thay thế, khí đốt sinh học, tro, tro bay hoặc các sản phẩm cho mục đích sử dụng khác, + Xử lý rác thải hữu cơ để tiêu hủy. + Sản xuất phân compôt từ chất thải hữu cơ.	3821
7.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại Nhóm này gồm: Việc lọc bỏ xử lý trước khi đưa vào tiêu hủy các chất thải độc hại dạng rắn và không rắn, gồm các chất thải như chất gây nổ, chất gỉ sét, dễ cháy, chất độc, kích thích, chất gây ung thư, chất phá hủy dần, chất lây nhiễm và các chất khác có hại cho sức khỏe con người và môi trường.	3822
8.	Tái chế phế liệu Nhóm này gồm: Quá trình chế biến các loại phế liệu, phế thải từ kim loại và phi kim loại thành dạng nguyên liệu thô mới để sử dụng vào các mục đích khác nhau. Quá trình chế biến được sử dụng kỹ thuật cơ học hoặc hoá học. Gồm việc tái chế các nguyên liệu từ các chất thải theo dạng là lọc và phân loại những nguyên liệu có thể tái chế từ các chất thải không độc hại (như là rác nhà bếp) hoặc lọc và phân loại các nguyên liệu có thể tái chế ở dạng hỗn hợp, ví dụ như giấy, nhựa, hộp đựng đồ uống đã qua sử dụng và kim loại thành các nhóm riêng.	3830
9.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Nhóm này gồm: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển; - Hủy bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610

11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn quần áo, thiết bị bảo hộ lao động	4641
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn máy, thiết bị y tế	4649
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
18.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
19.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
24.	Bốc xếp hàng hóa (Không bao gồm bốc xếp tại cảng hàng không)	5224
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên Chi tiết: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học trái đất và môi trường liên quan;	7211

26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường. - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học môi trường;	7212
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ - Dịch vụ quan trắc môi trường - Dịch vụ điều tra cơ bản, tư vấn lập quy hoạch, đề án, báo cáo tài nguyên nước; - Tư vấn môi trường: Lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường - Tổ chức hiện đánh giá tác động môi trường - Hoạt động quan trắc môi trường	7490

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	CAO THUY LINH	Số 98 Ngõ Thổ Quan, Đường Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	60,000	013464138	
2	NGUYỄN THỊ THU HÀ	154 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	40,000	001184012352	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CAO THUY LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013464138

Ngày cấp: 10/08/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 98 Ngõ Thổ Quan, Đường Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3, ngõ 14, ngách 164 đường Đê La Thành, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội